

**CÔNG TY CỔ PHẦN
QP HOLDINGS
QP HOLDINGS JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 81/2026/TB-HKT
No.: 81/2026/TB-HKT

Tp. HCM, ngày 16... tháng 09 năm 2026
HCM, day 16... month 09 year 2026

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL**

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange**

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 18/2026/NQ-HĐQT ngày 16.../09/2026 của Công ty Cổ phần QP Holdings, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Đầu tư QP Holdings như sau:

Based on Board Resolution No. 18/2026/NQ-HĐQT dated 16.../09/2026 of QP Holdings Joint Stock Company, we would like to announce the change in personnel of QP Holdings Joint Stock Company as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

- Ông/Mr.: **NGUYỄN VĂN CÔNG**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Không có/None

- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Người phụ trách quản trị công ty/Person in charge of Corporate Governance

- Thời hạn bổ nhiệm/Term: Không có/None

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 16.../09/2026

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/In case of dismissal/resignation:

- Bà/Ms.: **LÊ MINH ANH**

- Chức vụ trước khi miễn nhiệm/Dismissed position: Người phụ trách quản trị công ty kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin/Person in charge of Corporate Governance cum Authorized person to disclose information

- Sau khi miễn nhiệm, Bà **LÊ MINH ANH** không còn là người nội bộ của công ty/After her dismissal, Ms. **LÊ MINH ANH** is no longer an internal person of the Company.

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason (if any): theo Nghị quyết HĐQT số 18/2026/NQ-HĐQT ngày 16.../09/2026/ Board Resolution No. 18/2026/NQ-HĐQT dated 16.../09/2026

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 16.../09/2026

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16.../09/2026 tại đường dẫn <http://qpholdings.com.vn> Mục: Quan hệ cổ đông /This information was published on the company's website on 16.../09/2026, as in the link <http://qpholdings.com.vn> Sector: Shareholder Relation



Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi nhân sự/*Board Resolution on the change in personnel.*
- Danh sách người nội bộ và những người có liên quan/*List of related persons (Appendix II - List of insiders and their related persons).*
- Bản cung cấp thông tin/*Curriculum vitae*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



NGUYỄN MẠNH TUẤN



Phụ lục III
Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 09 năm 2026
HCM, day 16 month 09 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To: - The State Securities Commission;
- The Hanoi Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: NGUYỄN VĂN CÔNG

2/ Giới tính/Sex: Nam/ Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 29/04/1984

4/ Nơi sinh/Place of birth: Nghệ An

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue: Bộ Công An/ Ministry of Public Security

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/Vietnamese

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần QP Holdings/ QP Holdings Joint Stock Company

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Người phụ trách quản trị công ty /Person in charge of Corporate Governance

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

14/ Số CP nắm giữ: 1.040 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares: 1.040, accounting for 0% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual: 1.040*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): Không có/None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Số	Mã CK Security symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document (ID/Pass port/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address of Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of share s owne d at the end of the perio d	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	HKT	Nguyễn Văn Công		Người phụ trách quản trị công ty /Person in charge of Corporate Governance	Người nội bộ Related person	CCCD ID					1.040	0,00%	16/09/2026		Bổ nhiệm Appointed	
1.01	HKT	Nguyễn Ngọc Thiên Kim			Vợ Wife	CCCD ID					0	0,00%	16/09/2026			

1.02	HKT	Nguyễn Phúc Long		Con trai Son			0	0,00%	 /09/2026				Không có số NSH/ Not in possession of a NSH No.
1.03	HKT	Nguyễn Phúc Lâm		Con trai Son			0	0,00%	 /09/2026				Không có số NSH/ Not in possession of a NSH No.
1.04	HKT	Nguyễn Văn Thành		Bố đẻ Father	CCCID ID		0	0,00%	 /09/2026				

1.05	HKT	Hoàng Thị Tâm			Mẹ đẻ Mother	CCCD		0	0,00%	 /09/2026				
1.06	HKT	Nguyễn Hữu Trường			Bố vợ Father-in- law	CCCD ID		0	0,00%	 /09/2026				
1.07	HKT	Dương Ngọc Kim Hoàn			Mẹ vợ Mother- in-law	CCCD ID		0	0,00%	 /09/2026				
1.08	HKT	Nguyễn Thị Nhưng			Em gái Sister	CCCD ID		0	0,00%	 /09/2026				

[illegible]

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có/None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)



NGUYỄN VĂN CÔNG